

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 30 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Vạn Th, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Triệu Thị S, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S có hai con chung tên là **Triệu Thị Thanh T**, sinh ngày 15/01/2012 và **Triệu Như Ng**, sinh ngày 15/9/2015. Anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S thỏa thuận như sau:

Giao cho anh Triệu Vạn Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Triệu Như Ng, sinh ngày 15/9/2015 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Giao cho chị Triệu Thị S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là **Triệu Thị Thanh T**, sinh ngày 15/01/2012 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung **nên Tòa án không xem xét giải quyết.**

Anh **Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung **mà** không ai được cản trở.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S **tự thỏa thuận**, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Triệu Vạn Th và chị Triệu Thị S mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Th tự nguyện nộp thay chị S số tiền án phí mà chị S phải nộp, **chị S nhất trí**. Tổng cộng anh Triệu Vạn Th phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Trả lại cho anh Triệu Vạn Th số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **AA/2016/0000249, ngày 15/01/2021** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- **UBND xã P;**
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng